

□ □ □ □ □ □ □

□ □ □ □ □

□ □ □ □

[illegible]

SMH-060HN SMH-080HN SMH-100HN

[illegible]

SMH-N11Z06

□ □ □ □ □ □ □

□ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □

[illegible]

警告 本產品含有劇毒，請小心使用，切勿誤食。請將本品放在兒童不能接觸的地方。如不慎誤食，請立即送醫。

⚠注意

☐ _____

[illegible]

警告

[illegible]

□□□□□□□□□□□□□□□□
□□□□□□□□□□□□□□□□□□□□

☐ _____

⚠ 注意

[illegible]

11

□ □ □ □ □ □ □ □

□ □ □ □ □ □ □ □ □ □

□□□□□□□□ □□/TEL□

□ □ □ □

7/7/2019

□ □ 1□ □

1.

[illegible]

(2) □

□ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □

(3)

(4)

(5) □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □

(6) □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □

[illegible]

2.

[illegible]

*Effective only y Japan.

[illegible]

株式会社オーエス
株式会社オーエスプラスe

□ □ □ □ □ □ □ □ □

120-0005 3-25-18 E-mail: info@os-worldwide.com

TEL 0120-380-495 FAX 0120-380-496(900 1800 ※)

[illegible]

TEL 03-3629-5211 FAX 03-3629-5214

□ □ □ □ □ □ □ □

Technical drawing of the SMH series heat exchanger showing dimensions:

- L : Length of the main body
- H : Height of the main body
- W : Width of the main body
- A : Total width including side flanges
- T : Total height including top and bottom flanges

□ □	Vk: H (mm)	A (mm)	T (mm)	L (mm)	□ □ (kg)
SMH 060-H	1428 × 847	1528	937	- (□ □ □)	1.6
SMH 080-H	1871 × 1096	1971	1186	980	2.3
SMH 100-H	2314 × 1345	2414	1435	1200	3.0

[illegible][illegible]

Pin	Function
1	NC
2	NC
3	NC
4	NC
5	NC
6	NC
7	NC
8	NC
9	NC
10	NC
11	NC
12	NC
13	NC
14	NC
15	NC
16	NC
17	NC
18	NC
19	NC
20	NC
21	NC
22	NC
23	NC
24	NC
25	NC
26	NC
27	NC
28	NC
29	NC
30	NC
31	NC
32	NC
33	NC
34	NC
35	NC
36	NC
37	NC
38	NC
39	NC
40	NC
41	NC
42	NC
43	NC
44	NC
45	NC
46	NC
47	NC
48	NC
49	NC
50	NC
51	NC
52	NC
53	NC
54	NC
55	NC
56	NC
57	NC
58	NC
59	NC
60	NC
61	NC
62	NC
63	NC
64	NC
65	NC
66	NC
67	NC
68	NC